TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN KỲ** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 37/2022/QĐCNTTLH	Tân Kỳ, ngày 30 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Phan Thị T và anh Phan Trọng H.

Sau khi nghiên cứu: Đơn yêu cầu đề ngày 15 tháng 8 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Phan Thị T.

Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị T, sinh năm 1977, trú tại: Xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Phan Trọng H, sinh năm 1978, trú tại: Xóm T, xã A, huyện Tân Kỳ, tỉnh Nghệ An.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 9 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị T và anh Phan Trọng H.

- Về con chung: Giao 02 con chung tên là Phan Ngọc B, sinh ngày 28/10/2008 và Phan Thị NA, sinh ngày 08/5/2012 cho chị Phan Thị T trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Phan Trọng H cấp dưỡng tiền nuôi 02 con chung cùng chị T mỗi tháng 1.500.000 đồng/01 con (3.000.000đồng/02 con) cho đến khi các con đủ 18 tuổi trưởng thành, thi hành kể từ tháng 10 năm 2022. Anh H có quyền và nghĩa vụ đi lại thăm nom các con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng Dân sự.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- UBND xã A, H. Tân Kỳ
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đặng Xuân Hoan